

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH
NĂM 2021, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG AN NINH NĂM 2021

Năm 2021, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ 11 với nhiều thuận lợi và thách thức đang xen, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng sâu rộng đến tất cả các mặt của đời sống xã hội.

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội nên tình hình 6 tháng đầu năm cơ bản đạt “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch, vừa phát triển sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên từ tháng 7/2021, dịch bệnh bùng phát mạnh, lây lan nhanh làm hoạt động sản xuất, kinh doanh bị ngưng trệ, người lao động bị mất việc, ngừng việc, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Đến nay, hầu hết các hoạt động của đời sống xã hội, sản xuất kinh doanh được khôi phục theo hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 đạt được một số kết quả khả quan, có nhiều điểm sáng tích cực, đáng khích lệ trong bối cảnh vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế, đã đạt và vượt 21/32 chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 (*phụ lục đính kèm*). Cụ thể trên các ngành, lĩnh vực như sau:

I. VỀ KINH TẾ

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 2,62% (kế hoạch tăng 8,5 - 8,7%); GRDP bình quân đầu người đạt 152,25 triệu đồng (kế hoạch 161,8 triệu đồng); cơ cấu kinh tế: công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm với tỉ trọng tương ứng là 67,91% - 21,31% - 3,1% - 7,67% (kế hoạch 65,1% - 23,73% - 3,17% - 8,0%)¹.

1. Công nghiệp

Năm 2021, sản xuất công nghiệp có nhiều biến động; hoạt động ổn định trong 6 tháng đầu năm, tuy nhiên từ quý III có chậm lại, tốc độ suy giảm rõ rệt so với 2 quý trước và so với cùng kỳ. Thành lập Tổ công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó

¹ Theo công văn số 1139/BC-CTK ngày 01/12/2021 của Cục Thống kê Bình Dương.

khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; triển khai nhiều phương án sản xuất linh hoạt², tiêm vắc xin cho công nhân, người lao động, thành lập Tổ Covid doanh nghiệp, trạm y tế lưu động trong các khu công nghiệp để kiểm soát dịch bệnh và không để đứt gãy hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ước chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,5% so với năm trước (*năm 2020 tăng 8,02%, KH 2021 tăng 9,2%*); trong đó: khai khoáng giảm 35,7%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,3%, sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 2,8% và cung cấp nước tăng 1,3%. Sản lượng điện thương phẩm ước đạt 14 tỷ KWh, giảm 1,6% so với năm 2020; duy trì tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,99%.

Về khu công nghiệp: tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư các khu công nghiệp đã được quy hoạch. Trong năm, tổng vốn đầu tư xây dựng hạ tầng đạt 5.698 tỷ đồng; cho thuê lại đất với tổng diện tích 160 ha, thu hút đầu tư nước ngoài đạt 01 tỷ 700 triệu đô la Mỹ (chiếm 82% toàn tỉnh) và 3.104 tỷ đồng vốn đầu tư trong nước. Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đã giải ngân 2 tỷ 073 triệu đô la Mỹ, doanh thu đạt 35,1 tỷ đô la Mỹ, xuất khẩu đạt 20,9 tỷ đô la Mỹ. Toàn tỉnh hiện có 29 khu công nghiệp (trong đó 27 khu công nghiệp đi vào hoạt động), diện tích 10.963 ha, tỷ lệ cho thuê đất đạt 88,13% và 12 cụm công nghiệp, với tổng diện tích 790 ha, tỷ lệ lắp đầy đạt 67,4%.

2. Thương mại, xuất nhập khẩu

a) Thương mại

Triển khai hiệu quả chương trình bình ổn thị trường, dự trữ hàng hóa trong dịp Tết và phục vụ phòng, chống dịch, nhất là tại 15 phường thực hiện “khóa chặt, đóng cứng”; không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, sốt giá. Tuy nhiên các hoạt động mua sắm, du lịch, lưu trú, ăn uống và các dịch vụ khác đều giảm so với cùng kỳ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; đến những tháng cuối năm, nhiều hoạt động thương mại, dịch vụ đang dần phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 231.578 tỷ đồng, tăng 3,4% (*năm 2020 tăng 12,3%, KH 2021 tăng 16%*). Giá cả hầu hết các nhóm hàng cơ bản ổn định, ước chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả năm tăng 2,64%.

Công tác quản lý thị trường, phòng chống gian lận thương mại, hàng gian, hàng giả, kém chất lượng được tăng cường; đã kiểm tra 474 vụ, phát hiện 349 vụ vi phạm, thu nộp ngân sách 3,5 tỷ đồng; chủ yếu là các vi phạm về tàng trữ hàng cấm, buôn lậu, vi phạm về niêm yết giá.

b) Xuất khẩu, nhập khẩu

Tiếp tục duy trì thặng dư thương mại, thị trường Mỹ và Châu Âu dần dỗi bỏ lệnh phong tỏa, nhu cầu hàng hóa trên thị trường thế giới bắt đầu hồi phục trở lại, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các mặt hàng công nghiệp chủ lực của tỉnh. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 31 tỷ 500 triệu đô la Mỹ, tăng 13,5% (*năm 2020 tăng 8,5%, KH tăng 12%*). Kim ngạch nhập khẩu ước

² “3 tại chỗ” và “1 cung đường, 2 địa điểm”, mô hình 03 Xanh “Nhà máy xanh, Nhà trọ xanh và Công nhân xanh”

đạt 24 tỷ 690 triệu đô la Mỹ, tăng 14,7%. Thặng dư thương mại của tỉnh năm 2021 đạt 6,8 tỷ đô la Mỹ.

3. Nông nghiệp

Ngành nông nghiệp đã chủ động triển khai các giải pháp sản xuất, lưu thông, tiêu thụ sản phẩm và hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Diện tích các loại cây trồng, tổng đàn vật nuôi cơ bản ổn định³; kiểm soát tốt dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; quan tâm công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, trồng cây phân tán (đã trồng 30 ngàn cây, tương ứng 71,1 ha); đến nay tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ che phủ cây lâm nghiệp và cây lâu năm đạt 57,5%.

Về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới: kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được quan tâm đầu tư, đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn ngày một nâng lên, thu nhập bình quân của dân cư nông thôn năm 2021 đạt 71 triệu đồng/người/năm. Đến nay 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 07 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 huyện, 02 thị xã đã được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới và thị xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới⁴.

4. Tài nguyên, môi trường

Tập trung triển khai lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong lập quy hoạch tỉnh; quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các vấn đề về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; tăng cường quản lý quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản và quản lý các cơ sở thu mua phế liệu nằm xen lẩn trong các khu dân cư, đô thị; phối hợp Thành phố Hồ Chí Minh xử lý ô nhiễm và kiểm soát các nguồn thải vào kênh Ba Bò; kiểm tra, giám sát công tác quản lý, xử lý chất thải rắn, nhất là tại các điểm cách ly, điều trị trong phòng, chống dịch Covid-19 và giám sát hoạt động vận hành tại các cơ sở hỏa táng. Trong năm đã giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho 53 trường hợp (87 ha), đến nay tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 99,86%.

5. Đầu tư phát triển, đầu tư công, thu hút đầu tư

a) Đầu tư phát triển: ước tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 123.708 tỷ đồng, giảm 4,3% (*năm 2020 tăng 11,6%, KH tăng 12,3%*); trong đó: vốn nhà nước giảm 26,3% (chiếm 9,5%), vốn ngoài nhà nước giảm 4% (chiếm 38,6%) và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 0,9% (chiếm 51,9%).

b) Đầu tư công: UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư công trọng điểm nhiệm kỳ 2020 – 2025; Đoàn kiểm tra công tác bồi thường, giải

³ Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 20.620 ha, giảm 1,4% so với năm 2020. Diện tích cây lâu năm 142.438ha, bằng cùng kỳ. Tổng đàn bò gần 25 ngàn con (tăng 1,3% so với năm 2020), tổng đàn heo 789 ngàn con (tăng 2,3%), tổng đàn gia cầm 13,5 triệu con (tăng 3,4%).

⁴ 03 huyện còn lại là: Phú Giáo, Bắc Tân Uyên và Bàu Bàng đang hoàn chỉnh hồ sơ để trình hội đồng thẩm định Trung ương xét công nhận.

phóng mặt băng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông. Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho từng dự án cụ thể; tái khởi động thi công và đẩy nhanh tiến độ các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2021⁵. Đến ngày 15/11/2021, giá trị giải ngân đạt 4.621 tỷ đồng, đạt 37,6% kế hoạch điều chỉnh năm 2021 (*năm 2020 là 5.131 tỷ đồng, đạt 34,4%*) và đạt 45,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao⁶.

c) Thu hút đầu tư: tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư bằng nhiều phương thức, cách làm phù hợp; thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

- Đầu tư trong nước (đến 15/11/2021): đã thu hút 72.456 tỷ đồng vốn đăng ký kinh doanh (tăng 8,3%), gồm: 4.535 doanh nghiệp đăng ký mới (31.298 tỷ đồng), 879 doanh nghiệp điều chỉnh tăng vốn (45.219 tỷ đồng) và 56 doanh nghiệp giảm vốn (1.904 tỷ đồng); có 416 doanh nghiệp giải thể (2.157 tỷ đồng). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 53.147 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký 515 ngàn tỷ đồng.

- Đầu tư trực tiếp nước ngoài (đến 15/11/2021): đã thu hút 02 tỷ 069 triệu đô la Mỹ (vượt 14,9% kế hoạch năm), gồm: 64 dự án đầu tư mới (592 triệu đô la Mỹ), 24 dự án điều chỉnh tăng vốn (808 triệu đô la Mỹ), 161 dự án góp vốn (669 triệu đô la Mỹ). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 4.011 dự án có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 37 tỷ đô la Mỹ.

- Kinh tế tập thể: thành lập 11 hợp tác xã. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 128 tổ hợp tác (1.285 thành viên) và 208 hợp tác xã (31.152 thành viên).

d) Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước

Thực hiện rà soát, xây dựng phương án thoái vốn tại Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương, Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ, Tổng công ty Becamex IDC theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nhà ở

Thành lập Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh; tiếp tục đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện lựa chọn nhà thầu lập quy hoạch tỉnh Bình Dương; xây dựng Chương trình Phát triển đồng bộ hệ thống đô thị gắn với xây dựng thành phố thông minh và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; ban hành quy định về quản lý, sử dụng nhà chung cư. Triển khai nâng cấp đô thị, khắc phục, chỉnh trang các khu, điểm nhà ở tự phát, xử lý các điểm ngập úng đô thị; nghiên cứu chỉnh trang các tuyến đường hẻm; lập đề án đề nghị công nhận đô thị Dĩ An là đô thị loại II.

⁵ Khởi công xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng, đường Tân Long - Lai Uyên, đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng; Khánh thành Trung tâm lưu trữ tập trung tỉnh.

⁶ Ước khối lượng thực hiện đủ điều kiện giải ngân cả năm 2021 là 9.044 tỷ đồng, đạt 73,6% kế hoạch

Tăng cường quản lý trật tự, văn minh đô thị, thị trường bất động sản, nhà ở hình thành trong tương lai; theo dõi chặt chẽ tình hình giá cả nguyên vật liệu ngành xây dựng, nhất là giá sắt thép tăng cao. Rà soát, trưng dụng các khu dân cư, công trình xây dựng để lập khu cách ly tập trung, thành lập bệnh viện dã chiến phục vụ phòng, chống dịch. Chấp thuận chủ trương đầu tư cho 08 dự án nhà ở thương mại với tổng diện tích sử dụng đất 128,5 ha, đến nay diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 30,3 m².

7. Giao thông vận tải

Phối hợp Bộ Giao thông vận tải, UBND các tỉnh, thành phố triển khai thủ tục đầu tư xây dựng các dự án: vành đai 3, vành đai 4, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành; kiến nghị chấp thuận đầu tư dự án mở rộng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 13 và dự án Tạo cảnh quan và chống ùn tắc giao thông đường Mỹ Phước – Tân Vạn; triển khai phương án tổ chức phân luồng giao thông, các hoạt động vận tải, vận chuyển và huy động phương tiện, tài xế phục vụ phòng, chống dịch; hướng dẫn việc đi lại của người lao động trong trạng thái bình thường mới. Doanh thu vận tải kho bãi và dịch vụ hỗ trợ tăng 6,5% so với năm 2020.

8. Ngân sách – Tín dụng

a) Ngân sách

Trong bối cảnh chịu tác động của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế thấp hơn so với năm 2020, sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, đồng thời phải triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, một số nguồn thu giảm nhưng tình hình thu ngân sách vẫn đạt kết quả khả quan.

Tổng thu ngân sách ước đạt 61.200 tỷ đồng, bằng 96% so với năm 2020, đạt 104% dự toán HĐND tỉnh. Trong đó: thu nội địa 42.700 tỷ đồng, đạt 100% dự toán; thu thuế xuất nhập khẩu 18.500 tỷ đồng, đạt 116% dự toán. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương ước đạt 32.201 tỷ đồng, đạt 124% dự toán. Tổng nợ đọng thuế (ước đến 31/12/2021) là 2.130 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 4,99% so với dự toán thu ngân sách giao.

Tỉnh đã cắt giảm và tiết kiệm chi thường xuyên (khoảng 550 tỷ đồng) để phục vụ phòng chống dịch; báo cáo, kiến nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch cho tỉnh; kịp thời hướng dẫn, bổ sung, tạm ứng kinh phí phòng, chống dịch cho các địa phương. Triển khai giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

b) Tín dụng: các tổ chức tín dụng tiếp tục hoạt động hiệu quả⁷; mặt bằng lãi suất huy động, lãi suất cho vay tiếp tục được duy trì ổn định; phối hợp Ngân hàng Nhà nước Trung ương tổ chức đối thoại giữa các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng do dịch bệnh; có 30 chi nhánh tổ chức tín dụng thực hiện giảm lãi suất (0,5-2,5%) và phí giao dịch

⁷ Toàn tỉnh có 78 chi nhánh tổ chức tín dụng, công ty tài chính và tổ chức tài chính vi mô đang hoạt động (không tăng chi nhánh), với 184 phòng giao dịch (không tăng phòng giao dịch).

cho khách hàng trong thời gian dịch bệnh, với số tiền giảm lãi hơn 534 tỷ đồng. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước đạt 263 ngàn tỷ đồng, tăng 12,3% so với đầu năm 2021. Dư nợ cho vay ước đạt 253 ngàn tỷ đồng, tăng 10,6% so với đầu năm. Nợ xấu ở mức 1.362 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,54% tổng dư nợ.

II. Về văn hóa - xã hội

1. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm và đào tạo nghề

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống người có công, đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, giảm nghèo được đẩy mạnh. Công tác an sinh xã hội, hỗ trợ người dân, người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh được triển khai tích cực, hiệu quả. Bên cạnh thực hiện các chính sách của Trung ương, Tỉnh đã kịp thời ban hành các chính sách hỗ trợ và triển khai giải ngân các gói hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh; đến ngày 13/11/2021 đã chi hơn 3,9 triệu lượt trường hợp, với số tiền là 2.897 tỷ đồng⁸.

Thị trường lao động có nhiều biến động, lao động mất việc, nghỉ việc tạm thời gia tăng, Tỉnh đã triển khai chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ; làm việc trực tiếp với các tỉnh, thành phố để đón người lao động trở lại Bình Dương. Trong năm 2021, đã tạo việc làm cho 17.697 người (đạt 50,5% kế hoạch).

Tổng thu bảo hiểm xã hội ước đạt 22.012 tỷ đồng, giảm 8,9%; ước chi các chế độ bảo hiểm 12.324 tỷ đồng, tăng 5,8%; trong đó chi hưởng bảo hiểm thất nghiệp khoảng 1.464 tỷ đồng (giảm 1,7%), cho 58.812 lao động.

2. Giáo dục – Đào tạo

Triển khai các giải pháp dạy và học phù hợp tình hình dịch bệnh; cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục tiếp tục được đầu tư theo hướng chuẩn hóa và hiện đại; mạng lưới giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển nhanh, đạt tỷ lệ 72,83%. Năm học 2020-2021; 100% trẻ từ lớp 1 trở lên được dạy tiếng Anh; kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia đạt 32 giải; kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông đợt 1 năm 2021 với tỷ lệ thí sinh đỗ tốt nghiệp đạt 99,28%⁹, xếp hạng 01/63 tỉnh, thành phố. Bàn giao 198 cơ sở giáo dục và huy động hơn 5.000 giáo viên phục vụ phòng, chống dịch.

Năm học 2021-2022, toàn tỉnh có 723 trường, khoảng 464 ngàn học sinh các cấp, tăng 09 trường và tăng hơn 14 ngàn học sinh¹⁰. Trước tình hình dịch bệnh phức tạp, Tỉnh chỉ đạo tổ chức khai giảng và dạy học trực tuyến, không thu học

⁸ Hỗ trợ tiền trợ cho công nhân phải thuê nhà trọ; Hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn đang ở trọ; Hỗ trợ thành viên Tổ Covid Cộng đồng; đặc biệt, hỗ trợ tăng thêm tiền ăn ngoài chính sách được quy định của Chính phủ cho bệnh nhân F0 và nhân viên y tế phục vụ điều trị bệnh nhân trong khu cách ly; hỗ trợ lương thực, thực phẩm ứng phó khẩn cấp cho người dân tại các phường thực hiện “khóa chặt, đóng cứng”; Hỗ trợ cho người nhiễm Covid-19 đang điều trị, cách ly y tế tại nhà; hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ cho lực lượng tham gia Trạm y tế lưu động

⁹ Trong đó: Tỷ lệ tốt nghiệp khối GDPT đạt 99,94%, khối GDTX đạt 96,53%.

¹⁰ Không có dữ liệu trực tuyến cho học sinh mầm non nên chưa có số liệu thống kê chính thức

phí học kỳ I năm học 2021-2022 tại các cơ sở giáo dục công lập và định hướng các cơ sở ngoài công lập không tăng học phí; triển khai Chương trình vận động, quyên góp “Sóng và máy tính cho em”¹¹, phối hợp tổ chức tiêm vắc cho học sinh, chuẩn bị các điều kiện dạy học trực tiếp phù hợp theo đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương.

3. Chăm sóc sức khoẻ nhân dân

Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực khám và điều trị bệnh; triển khai phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tập trung kiện toàn bộ máy ngành y tế; đẩy nhanh tiến độ đầu tư và tiếp nhận bệnh viện đa khoa 1.500 giường và một số cơ sở y tế khác. Triển khai ứng dụng bảo hiểm xã hội số (VSSID), phát triển bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt trên 90%; tỷ lệ 7,5 bác sĩ/vạn dân và 20,3 giường bệnh/vạn dân.

Công tác phòng chống dịch Covid-19: thực hiện phương châm lấy xã, phường, thị trấn là “pháo đài”, người dân là “chiến sỹ”, là trung tâm, là chủ thể phòng, chống dịch; kịp thời đưa dịch vụ y tế, an sinh xã hội đến gần dân và sát dân. Triển khai các phương án, kế hoạch và kịch bản phòng, chống dịch với nhiều cấp độ; huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch, triển khai tiêm vắc xin toàn dân tiến tới miễn dịch cộng đồng, tiếp nhận ủng hộ với tổng số tiền trên 642 tỷ đồng; có 60 Đoàn với 3.406 y bác sĩ, tinh nguyện viên chi viện cho tỉnh. Tính từ đợt dịch thứ 4 đến ngày 12/11/2021, tính ghi nhận 242.874 ca nhiễm COVID-19; đã tiêm hơn 4,15 triệu liều vắc xin (trong đó đã tiêm 109.542 liều cho đối tượng 12-17 tuổi), có 236.377 người xuất viện, 2.542 bệnh nhân tử vong.

Đến nay, dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, số ca F0 mắc mới, số lượt thu dung điều trị giảm mạnh và xuất viện tăng, các địa phương thực hiện công bố cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và bắt đầu tái khởi động các hoạt kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới từ 01/10/2021.

4. Văn hóa, thể thao và du lịch

Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm, hoạt động bầu cử¹²; các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, phục vụ nhân dân đón Tết, và hoạt động lễ hội, tín ngưỡng, tôn giáo, văn hóa, thể thao, việc cưới, việc tang phù hợp từng thời điểm và các quy định phòng, chống dịch bệnh. Nhóm hiện vật Bộ dụng cụ dệt gỗ Phú Chánh được Thủ tướng Chính phủ công nhận là bảo vật quốc gia; Nghề gốm Bình Dương và Võ lâm Tân Khánh Bà Trà được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

¹¹ Đã tiếp nhận nhận và phân bổ 90 bộ máy tính đầy đủ thiết bị; 643 máy tính bảng; 113 điện thoại, hơn 32.000 sim data và gần 3 tỷ tiền mặt

¹² Kỷ niệm 24 năm tái lập và phát triển (01/01/1997 – 01/01/2021); chào mừng năm mới 2021 và Tết Nguyên đán Canh Tý, kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930 – 03/02/2021); Giỗ tổ Hùng Vương (Mùng 10 tháng 3), Ngày giải phóng niêm Nam, thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế lao động (01/5), chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5)

Phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao tiếp tục phát triển, các đội tuyển thể thao tỉnh đã tham gia thi đấu 62 giải, đạt 242 huy chương các loại. Rà soát, vận động các đơn vị kinh doanh lưu trú làm khu cách ly y tế tập trung, chở ở cho công nhân, lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; tổng lượt khách đến tỉnh ước đạt 640 ngàn lượt, giảm 55,9% so với cùng kỳ 2020, doanh thu du lịch đạt 500 tỷ đồng, giảm 7,4%.

5. Thông tin và truyền thông

Các cơ quan Báo, Đài kịp thời phát sóng, đưa tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm; kết quả Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 13; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm các thông tin bịa đặt, sai sự thật, gây hoang mang dư luận.

Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; triển khai triệt để các giải pháp công nghệ số, tiếp nhận và xử lý thông tin hỗ trợ người dân thông qua Hệ thống đường dây nóng 1022 và Trung tâm Thông tin tác chiến phục vụ công tác phòng, chống dịch. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, cung cấp nhiều dịch vụ phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, giảng dạy và học tập trực tuyến.

6. Khoa học và công nghệ

Thực hiện kết nối Ba Nhà, cải tiến qui trình triển khai đề tài - dự án: phê duyệt danh mục 15 đề tài - dự án mới, 01 dự án được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt; trong đó tập trung vào các vấn đề cấp thiết, bao gồm cả phòng chống Covid 19, 100% đề tài được ứng dụng thực tế sau khi nghiệm thu. Hỗ trợ thành lập 3 tổ chức khoa học công nghệ mới, nâng tổng số lên 22 tổ chức tại tỉnh.

Hỗ trợ 3 doanh nghiệp trích lập quỹ phát triển khoa học công nghệ hơn 120 tỉ đồng, 100% hồ sơ kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu được thực hiện trực tuyến. Ban hành kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng giai đoạn 2021-2030. Hỗ trợ 4 doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia 2019-2020, đạt 01 giải Vàng. Đạt danh hiệu “Địa phương tiên phong trong hành trình xây dựng Hệ sinh thái Đổi mới sáng tạo Quốc gia” do VCCI bình chọn. Phối hợp tổ chức 4 sự kiện, hội thảo quốc tế kết nối khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo với các đối tác EU, Đức, ITAP (diễn đàn công nghiệp 4.0 châu Á). Ban hành kế hoạch về Thành phố Thông minh năm 2021, Vùng thông minh Bình Dương được Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới ICF vinh danh Top 7.

III. Về nội chính

1. Tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, số lượng cử tri toàn tỉnh đi bầu cử đạt tỷ lệ 99,43%. Tiếp tục sắp xếp kiện toàn cơ cấu và tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị. UBND tỉnh nhiệm kỳ mới được kiện toàn, đã kịp thời tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp phát sinh từ thực tiễn, cũng như yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội đặt ra.

Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2025; triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số đo lường năng lực quản lý, phục vụ của cơ quan hành chính năm 2020¹³. Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) và “Toàn dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid - 19”. Kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tổ chức tiêu biểu, xuất sắc cũng như xem xét xử lý các trường hợp lơ là, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Lĩnh vực dân tộc, tôn giáo: hoạt động của các tôn giáo tiếp tục ổn định, tín đồ các tôn giáo chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và đường hướng hoạt động của giáo hội; phối hợp hiệu quả, cùng các cơ quan, đơn vị tham gia phòng, chống dịch bệnh.

2. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng, nâng cao chất lượng; hoạt động kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, minh bạch của các quy định, chính sách được ban hành, nhất là kịp thời ban hành cách chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch, an sinh xã hội. Báo cáo khó khăn, vướng mắc, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật trên các ngành, lĩnh vực. Tổ chức cuộc thi “tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên Internet”.

Tăng cường công tác xác minh, phân loại án chính xác, giải quyết từng vụ việc cụ thể, nhất là các vụ việc kéo dài, có điều kiện thi hành; toàn ngành thi hành án đã thụ lý 20.788 vụ việc, đã thi hành 66,65% (còn thiếu 14,85% chỉ tiêu giao). Về số tiền phải thi hành trên 6.576 tỷ đồng; đã giải quyết 59,29% (vượt 19,19% chỉ tiêu giao).

3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành được triển khai theo đúng kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm. Toàn ngành Thanh tra triển khai 68 cuộc thanh tra hành chính tại 168 đơn vị, đã phát hiện các đơn vị sai phạm

¹³ Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) đạt 86,93/100 điểm, đứng thứ 4 toàn quốc. Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đạt 70,16/100 điểm, đứng vị trí thứ 4 toàn quốc. Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 88,07 điểm, xếp hạng 22 trong cả nước. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đạt 40,76/80 điểm, xếp thứ 57/63 tỉnh, thành phố.

thuộc lĩnh vực tài chính, lĩnh vực đất đai với số tiền 12 tỷ 101 triệu đồng; kiến nghị thu hồi ngân sách nhà nước 07 tỷ 999 triệu đồng. Thực hiện 641 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 6.085 đơn vị, tổ chức, cá nhân; phát hiện 1.648 tổ chức, cá nhân vi phạm; đã ban hành 1.599 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 28 tỷ 025 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách 28 tỷ 025 triệu đồng.

Công tác giám sát xử lý sau thanh tra: tổng số quyết định, kết luận xử lý sau thanh tra trong kỳ là 50 với số tiền 07 tỷ 999 triệu đồng; đã thu nộp ngân sách nhà nước 01 tỷ 441 triệu đồng.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, các giải pháp phòng ngừa được thực hiện đồng bộ; kiểm tra, thanh tra trách nhiệm về phòng chống tham nhũng được 16 cuộc với 62 đơn vị. Tiếp tục rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, đông người và kéo dài; nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời các vụ việc mới phát sinh. Toàn tỉnh tổ chức tiếp công dân 2.743 lượt, với 2.804 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; giải quyết 1.731/1.843 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đạt tỷ lệ 93,92%.

4. Hoạt động đối ngoại: hoạt động kinh tế đối ngoại, tiếp thị, xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư, mở rộng các mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế được chủ động, linh hoạt triển khai bằng các hình thức phù hợp; tổ chức 19 hội nghị trực tuyến xúc tiến đầu tư với các quốc gia, tập đoàn, hiệp hội, 01 hội nghị trực tuyến với tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản) và 01 buổi lễ trao Giấy chứng nhận đầu tư. Vận động các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác, hữu nghị, các hiệp hội, doanh nghiệp nước ngoài hỗ trợ cung ứng trang thiết bị, vắc xin cho tỉnh thực hiện công tác phòng, chống dịch. Tổ chức tiêm vắc xin cho hơn 17 ngàn người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại tỉnh.

5. Quốc phòng - an ninh

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2021; thực hiện các mô hình điểm của Quân khu, Bộ Quốc phòng đạt kết quả tốt. Chủ động xây dựng các kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh chính trị; ra quân tấn công trấn áp các loại tội phạm, chuyển hóa địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị quan trọng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân¹⁴; lực lượng quân đội, công an tích cực tham gia tuyển đầu bão đảm an ninh, trật tự và phòng, chống dịch, đảm bảo an sinh cho người dân.

Về tội phạm trật tự xã hội xảy ra 520 vụ, giảm 192 vụ so với năm 2020, phạm pháp về kinh tế phát hiện 621 vụ (tăng 05 vụ), phạm pháp về ma túy phát hiện 646 vụ (tăng 24 vụ).

¹⁴ Đã tiếp nhận gần 1,2 triệu hồ sơ (đạt 94,7% kế hoạch)

Xảy ra 23 vụ cháy, tăng 08 vụ so với năm 2020; thiệt hại: 05 người chết (tăng 05 người), thiệt hại tài sản khoảng 45 tỷ đồng; cứu nạn, cứu hộ 05 vụ (giảm 20 vụ).

Về tai nạn giao thông (*theo Ban An toàn giao thông tỉnh từ 15/12/2020 đến 14/10/2021*): tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giải quyết ùn tắc và kiềm chế tai nạn giao thông; đã xảy ra 549 vụ (giảm 554 vụ so với năm 2020); thiệt hại: làm chết 161 người (giảm 168 người), bị thương 511 người (giảm 621 người).

Đánh giá

Trong năm, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhất là đầu quý III dịch bệnh bùng phát với tốc độ lây lan nhanh đã tác động đến tất cả các ngành, lĩnh vực, đời sống của người dân. UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, quán triệt, triển khai các giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh chưa có tiền lệ để thực hiện mục tiêu bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân; đồng thời tạo điều kiện duy trì và sớm phục hồi sản xuất kinh doanh. Do đó tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 cơ bản hoàn thành mục tiêu và một số chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Một số kết quả nổi bật là:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp theo từng thời điểm cụ thể, hạn chế tối đa sự đứt gãy của chuỗi sản xuất; tăng trưởng kinh tế, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu, tín dụng duy trì tăng trưởng so với 2020.

- Đảm bảo cung ứng, phân phối hàng hóa thiết yếu. Thu ngân sách đạt dự toán, kịp thời cắt giảm và tiết kiệm chi thường xuyên để cân đối, bổ sung cho công tác phòng, chống dịch, đảm bảo an sinh xã hội. Thu hút vốn đăng ký kinh doanh và đầu tư nước ngoài vượt kế hoạch và tăng cao so với cùng kỳ. Công tác quản lý đầu tư công được tập trung chỉ đạo.

- Cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân đã nêu cao tinh thần vượt khó, nỗ lực thích ứng với tình hình mới để duy trì sản xuất kinh doanh và việc làm, thu nhập cho người lao động. Nhiều doanh nghiệp tích cực ủng hộ kinh phí, phương tiện, trang thiết bị, mặt bằng nhà xưởng tham gia chống dịch.

- Huy động hiệu quả nhiều tổ chức, cá nhân tham gia phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng; kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động trở lại làm việc sau dịch. Kết quả trung bình điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông của tỉnh lần đầu tiên đứng đầu cả nước.

- Các hoạt động chào mừng năm mới, Tết Nguyên đán, lễ hội, lễ kỷ niệm được tổ chức phù hợp trong điều kiện phòng, chống dịch; kịp thời xử lý tin giả, sai sự thật, nhất là các tin liên quan đến phòng chống dịch; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phòng chống dịch và quản lý nhà nước đạt nhiều kết quả khả quan.

- Kết quả các chỉ số về năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh có bước cải thiện lớn về điểm số và thứ hạng; đề án thành phố thông minh Bình Dương được Diễn đàn cộng đồng thông minh thế giới (ICF) vinh danh vào TOP 7 các cộng đồng có chiến lược phát triển thông minh trên thế giới.

- Cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị vừa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn vừa tham gia các hoạt động phòng, chống dịch tại các địa bàn thực hiện “khóa chặt, đông cứng”.

- Kịp thời kiên nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền trong hoạt động phòng chống, dịch và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là phát triển hạ tầng kỹ thuật liên quan đến tỉnh.

- Hoàn thành công tác giao quân nghĩa vụ năm 2021. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tai nạn giao thông giảm 3 tiêu chí, phòng chống cháy nổ và cứu hộ cứu nạn được tập trung thực hiện. Hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại được tổ chức với hình thức phù hợp.

Những khó khăn, tồn tại

- Trong quý III, tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, Tỉnh phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, thậm chí phải “khóa chặt, đông cứng” ở 15 phường nên gần như tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội đều bị ngưng trệ trong tháng 7, tháng 8/2021.

- Tăng trưởng kinh tế và phát triển các ngành, lĩnh vực, nhất là khu vực công nghiệp, dịch vụ, gặp rất nhiều rào cản, khó khăn, đạt mức tăng trưởng thấp hơn so với năm 2020, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm. Ngành nông nghiệp tuy ít chịu tác động của dịch nhưng vẫn gặp khó khăn về giá vật tư tăng trong khi giá bán nông sản giảm.

- Doanh nghiệp thiếu nguyên liệu, tăng chi phí, giảm đơn hàng nên phải thu hẹp quy mô hoặc tạm thời ngừng hoạt động. Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, tạm ngừng hoạt động hoặc chờ giải thể tăng và ở mức khá cao.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giảm, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp so với kế hoạch; công tác lập các quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm tiến độ, chưa được khắc phục hiệu quả.

- Người lao động mất việc làm, di chuyển tự phát về quê gây mất cân đối cung cầu trong ngắn hạn khi các hoạt động kinh tế - xã hội bước vào giai đoạn phục hồi; đời sống người dân tại các khu vực bị cách ly, phong tỏa gặp không ít khó khăn.

- Hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng cũng như năng lực điều trị bộc lộ nhiều hạn chế, nhân lực y tế phải chịu nhiều áp lực, thách thức trong điều trị các ca

nhiễm; một bộ phận người dân còn chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch sau khi đã được tiêm vắc xin.

- Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh thuộc nhóm thấp nhất cả nước (PAPI). Một số nhiệm vụ, chương trình của các đơn vị chậm tiến độ hoặc bị hủy, tạm ngưng.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, dự báo tình hình thế giới và khu vực, dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, những cơ hội và thuận lợi đan xen với những khó khăn, thách thức. UBND tỉnh xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung mọi nguồn lực để phòng chống dịch Covid-19, duy trì trạng thái “bình thường mới” đảm bảo an toàn, hiệu quả. Phục hồi tăng trưởng kinh tế và tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ; chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng trên nền tảng chuyển đổi số, kinh tế số. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị - dịch vụ làm tiền đề để xây dựng Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại; góp phần hoàn thành mục tiêu cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng thành phố thông minh Bình Dương. Tiếp tục phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch và năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Nâng cao trình độ và năng lực quản lý của đội ngũ công chức; tăng cường quốc phòng – an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế.

II. CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI – MÔI TRƯỜNG – ĐÔ THỊ CHỦ YẾU NĂM 2022: UBND tỉnh xác định 34 chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 (*phụ lục đính kèm*)¹⁵. Trong đó, tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 8-8,3% so với năm 2021.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP NĂM 2022

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19

¹⁵ Bổ sung 04 chỉ tiêu: (1) tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, (2) tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, (3) tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh và (4) tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử.

Tạm ngưng triển khai chỉ tiêu: Tỷ lệ bến đỗ, nhà ga có cung cấp thông tin giao thông theo thời gian thực trong năm 2022.

Loại bỏ chỉ tiêu: Tỷ lệ xã phường có thiết chế văn hóa đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025

Tập trung ưu tiên cho phòng, chống dịch COVID-19, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, nỗ lực cao nhất để kiểm soát dịch bệnh. Chủ động dự báo, hoàn thiện các kịch bản, phương án phòng, chống dịch phù hợp với tình hình mới theo phương châm "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với dịch COVID-19". Tiếp tục triển khai việc tiêm vắc - xin cho người dân, nhất là cho trẻ em và nghiên cứu phương án tiêm mũi tăng cường. Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, trạm y tế lưu động, các lực lượng chăm sóc điều trị Covid-19 tại nhà.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả

a) Phát triển công nghiệp

Khẩn trương phục hồi và phấn đấu giữ vững tốc độ tăng trưởng khá ngành công nghiệp, tạo động lực cho phát triển đô thị, dịch vụ, thương mại; có giải pháp thiết thực hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, duy trì và phục hồi đơn hàng cho năm 2022. Tái cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp, từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Hỗ trợ các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp như: khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, khu công nghiệp VSIP III, Cây Trường... Tiếp tục thực hiện lộ trình di dời, chuyển đổi công năng các khu, cụm công nghiệp phía Nam theo hướng phát triển công nghiệp công nghệ cao, sử dụng ít lao động, phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, dịch vụ.

b) Phát triển các ngành dịch vụ

- Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, ưu tiên phát triển những ngành có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao. Xây dựng và ban hành danh mục các ngành nghề, dự án kêu gọi thu hút đầu tư trong lĩnh vực logistics, thương mại, chú trọng các dự án dịch vụ thương mại cao cấp và phục vụ phát triển công nghiệp, đô thị. Tiếp tục triển khai và hoàn thiện khu phức hợp Trung tâm thương mại thế giới.

- Theo dõi diễn biến thị trường, tình hình dự trữ hàng hóa thiết yếu ứng phó với dịch bệnh Covid-19 và phục vụ nhu cầu mua sắm của nhân dân; thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021 - 2025. Vận dụng tối đa các lợi thế của các hiệp định thương mại tự do và tích cực áp dụng chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động. Phấn đấu đến cuối năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 16% so với năm 2021.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, xuất khẩu tại chỗ, nhất là trong các dịch vụ nhà ở, chăm sóc sức khỏe, tài chính, ngân hàng và du lịch. Nhập khẩu nguyên phụ liệu đảm bảo đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất.

c. Phát triển nông nghiệp, nông thôn: đẩy mạnh cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp; chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật, các quy trình sản xuất tiên tiến để nâng cao hiệu quả sản xuất; nhân rộng hiệu quả các mô hình nông nghiệp đô

thị, nông nghiệp công nghệ cao. Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, phù hợp từng khu vực gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đạt 35,7% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Điều hành thu – chi ngân sách nhà nước

Phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách được giao. Thực hiện các biện pháp quản lý tốt nguồn thu, khai thác nguồn thu hợp lý, chống trốn thuế, giảm nợ đọng thuế bảo đảm không vượt tỷ lệ cho phép. Triển khai hiệu quả việc huy động các nguồn thu từ đất và các nguồn thu địa phương được hưởng 100% để bổ sung nguồn vốn đầu tư công. Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ theo quy định. Ưu tiên sắp xếp, huy động, bố trí ngân sách và các nguồn lực hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và các chế độ an sinh xã hội.

Tăng cường thanh, kiểm tra ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về thuế; đẩy mạnh thực hiện hóa đơn điện tử. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả các chính sách tiền tệ. Đảm bảo khả năng huy động vốn cho phát triển; tăng dư nợ tín dụng phù hợp tốc độ tăng trưởng kinh tế, gắn với nâng cao chất lượng tín dụng.

4. Cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu

Tiếp tục rà soát, giảm thời gian thực hiện các thủ tục về thành lập doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thông quan hàng hóa, nộp thuế cho doanh nghiệp. Phấn đấu cuối năm 2022 thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 1,8 tỷ đô la Mỹ. Thường xuyên tổ chức đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng để giải quyết các khó khăn, vướng mắc; hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp gắn với thực hiện Đề án Thành phố thông minh và Vùng Đổi mới sáng tạo tỉnh.

Tập trung xây dựng, thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch triển khai hiệu quả nội dung cốt lõi của các Nghị quyết về: hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ; vận hành hiệu quả Trung tâm Sáng kiến cộng đồng và Hỗ trợ khởi nghiệp; thúc đẩy hình thành 03 vườn ươm công nghệ, vườn ươm doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

5. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị

Tập trung huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực với hình thức đa dạng, nhất là các dự án giao thông quan trọng. Tiếp tục chú trọng đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng giao thông, phát triển đô thị, thành phố thông minh, công nghệ thông tin. Tập trung thực hiện hiệu quả, quyết liệt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, nhất là các thủ tục đầu tư đường Vành đai 3, Vành đai 4 và cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, dự án cải tạo Quốc lộ 13, dự án tạo cảnh quan, chống ùn tắc giao thông (dự án O&M) trên các tuyến đường Mỹ Phước - Tân Vạn, ĐT746, ĐT747B, ĐT743, phối hợp nâng tĩnh không cầu Bình Triệu 1.

Tập trung hoàn thiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030; triển khai kế

hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 – 2025; nghiên cứu quy hoạch phát triển đô thị, dịch vụ, thương mại dọc các tuyến đường Vành đai 3, Vành đai 4, Mỹ Phước - Tân Vạn, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành; tiếp tục thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị, rà soát, đầu tư nâng cấp các tuyến đường hẻm; rà soát, nâng cấp lại các khu nhà trọ, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch và điều kiện ở, sinh hoạt cho công nhân, người lao động. Có phương án mua lại một số trạm thu phí; tính toán xây dựng một số cầu vượt thép, hầm chui tại các nút giao (ngã tư Chợ Đinh, ngã 5 Phước Kiển, ...) để giải quyết ùn tắc giao thông.

6. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân

Thu hút đa dạng các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước; dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm 33,3% GRDP của tỉnh năm 2022 và tăng 10% so với năm 2021.

Xem xét điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, cắt giảm, điều chuyển vốn hợp lý giữa các công trình phù hợp trong tình hình mới; tập trung bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, công trình có tính động lực và lan tỏa, như tuyến đường Vành đai 3, Vành đai 4, Quốc lộ 13, đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng, các dự án cải tạo chống ùn tắc giao thông, các dự án của đề án thành phố thông minh.

Thu hút chọn lọc các nguồn lực đầu tư nước ngoài, trọng tâm là tổ chức lại công tác xúc tiến đầu tư theo hướng chủ động tiếp cận, tìm hiểu và hỗ trợ các đối tác, tập đoàn lớn, công nghệ cao. Phát triển các mô hình hợp tác xã liên doanh, liên kết hợp tác sản xuất, kinh doanh đa dạng về ngành nghề. Thúc đẩy và tạo điều kiện liên kết giữa các hợp tác xã và các thành phần kinh tế khác.

7. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ

Triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, tăng cường, phát triển nguồn nhân lực và cơ sở vật chất của ngành Giáo dục tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; tiếp tục triển khai dạy và học thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tạo điều kiện khuyến khích xã hội hóa giáo dục để tăng thêm nguồn đầu tư. Tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư xây dựng và kế hoạch dạy song ngữ tại Trường THPT chuyên Hùng Vương. Tập trung phát triển các trường đại học có chất lượng cao; hình thành và phát triển các cơ sở đào tạo nghề có quy mô lớn, chất lượng đạt chuẩn; phấn đấu hoàn thành, đưa vào sử dụng trường Đại học Việt – Đức và thành lập trường Đại học Y tại Bình Dương.

Tiếp tục đầu tư có trọng điểm cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên nền tảng hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm và trường đại học là chủ thể nghiên cứu, đảm bảo phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ trong các ngành, lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, y dược, công nghiệp, nông nghiệp, công nghệ thông tin và hệ thống thông tin địa lý (GIS), giao thông vận tải, tài chính, bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng Trung tâm Điều



hành Thành phố thông minh, Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh, đầu tư trang thiết bị hỗ trợ giải pháp đại học thông minh, tích hợp dữ liệu GIS dùng chung phục vụ phát triển chính quyền điện tử

8. Phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội

a) Đảm bảo an sinh xã hội, việc làm cho người lao động

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Huy động các nguồn lực thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công cách mạng, đối tượng xã hội, hộ nghèo. Thực hiện công tác giảm nghèo hiệu quả và bền vững theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; phấn đấu đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh đạt 2,61%.

Tiếp tục rà soát, ban hành và triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động; triển khai các giải pháp phục hồi và ổn định thị trường lao động; ưu tiên hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại giúp người lao động mất việc chuyển đổi việc làm thích hợp gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, thị trường lao động và việc làm bền vững.

b) Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; phòng, chống dịch bệnh. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ở các bệnh viện, trung tâm y tế. Triển khai có hiệu quả các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Đưa vào hoạt động Bệnh viện Đa khoa tỉnh 1.500 giường, nâng cấp các phòng khám đa khoa khu vực, xây dựng các phòng khám đa khoa trong các khu công nghiệp đáp ứng nhu cầu phòng chống dịch Covid-19 cũng như điều trị bệnh thông thường. Tập trung củng cố mạng lưới, cơ cấu lại hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là bảo hiểm tự nguyện.

c) Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa; phát triển thể dục, thể thao. Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao phù hợp với công tác phòng, chống dịch. Nâng cao chất lượng hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao cả về quy mô lẫn chất lượng, Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh giai đoạn đến 2025, định hướng đến 2030”. Tổ chức hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp du lịch định hướng phát triển, kích cầu du lịch do ảnh hưởng dịch Covid-19; từng bước nâng cao tỷ trọng du lịch trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

d) Thông tin, truyền thông: Tiếp tục chủ động thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, các chủ trương, giải pháp phòng, chống dịch bệnh và các chương trình, kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào công tác quản lý xã hội, quản lý dân cư và các lĩnh vực y tế, giáo dục, an ninh trật tự... Thu hút hoạt động công

nghiệp công nghệ thông tin phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh tiếp nhận và xử lý thông tin hỗ trợ người dân thông qua Hệ thống đường dây nóng 1022

9. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện, lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2022-2025) cấp tỉnh. Huy động và sử dụng có hiệu quả hơn nguồn lực từ đất đai, tài nguyên vào phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu. Thường xuyên rà soát tình hình sạt lở và có kế hoạch phòng chống sạt lở hệ thống sông, rạch thủy lợi. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý chất thải, bảo vệ môi trường và mỹ quan đô thị. Tiếp tục vận động di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra ngoài các khu dân cư, khu đô thị.

10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND các cấp; tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, phấn đấu 100% dịch vụ công trực tuyến được thực hiện trên môi trường mạng từ đầu năm 2022; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh thành điểm nóng; tập trung xử lý các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

11. Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tăng cường các hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư, tổ chức Hội thảo xúc tiến đầu tư trực tuyến tại các thị trường: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc (Đài Loan), Ý, Hoa Kỳ, Úc, Thái Lan,... Tập trung mời gọi đầu tư, hợp tác xây dựng thành phố thông minh từ các thị trường có trình độ quản lý và khoa học kỹ thuật cao; mở rộng quan hệ hợp tác với các bên đối tác của Nga và Ấn Độ. Nghiên cứu triển khai, xúc tiến việc ký kết thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa tỉnh với một số phương tại Đức, Pháp, Ấn Độ. Duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác với các Cơ quan đại diện giao các nước, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ở Trung ương, địa phương và các cơ quan đại diện giao Việt Nam ở nước ngoài.

12. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Thực hiện các giải pháp giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có thực binh cấp huyện. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính

trị. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức tuyển quân năm 2022 đảm bảo số lượng, chất lượng cấp trên giao. Khẩn trương hoàn thiện Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp, quản lý Căn cước công dân; Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý dân cư giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.

Thí điểm lắp đặt hệ thống camera phục vụ giám sát an ninh, quản lý giao thông tại một số tuyến đường, khu vực trọng yếu. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn ở các công trình trọng điểm, khu cụm công nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN: Các cấp, các ngành tiến hành rà soát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021, phân tích kết quả đạt được, những mặt tồn tại, hạn chế; đồng thời quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để tổ chức triển khai, thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2022./.14

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục II, Vụ Tổng hợp), Q/Khu 7;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, TT.HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các Thành viên UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng, VP ĐĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- Đảng uỷ khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh;
- UB.MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các ban, ngành, Website Bình Dương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CV các phòng, trung tâm, TH;
- Lưu VT./. ✓ 16

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Minh

Phụ lục

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU TỔNG HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
- MÔI TRƯỜNG - ĐÔ THỊ NĂM 2021-2022**

(Đính kèm theo báo cáo số 84/T-BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	KH 2021	Ước 2021	KH 2022	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu kinh tế						
1	Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng	%	6,49	8,5 - 8,7	2,62	8-8,3	Chưa đạt
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	150,98	161,8	152,25	169,8	Chưa đạt
3	Cơ cấu kinh tế						Đạt
	- Công nghiệp, xây dựng	%	66,59	65,10	67,91	67,41	
	- Dịch vụ	%	22,32	23,73	21,31	21,87	
	- Nông - lâm nghiệp - thủy sản	%	3,17	3,17	3,10	3,04	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	7,92	8,00	7,67	7,68	
4	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng	%	8,02	9,20	4,50	8,90	Chưa đạt
5	Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	12,3	16,0	3,4	16,0	Chưa đạt
6	Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng	%	8,5	12,0	13,5	14,5	Vượt
7	Tổng kim ngạch nhập khẩu tăng	%	7,5	13,0	14,7	17,0	Vượt
8	Tổng thu sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	59.700	58.700	61.200	60.000	Vượt
9	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương đạt	Tỷ đồng	26.063	22.530	32.201	20.682	Đạt
10	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng	%	11,6	12,3	-4,3	10,0	Chưa đạt
11	Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Triệu USD	1.845	> 1.800	2.069	1.800	Vượt
12	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*)	%			24,4	35,7	
II	Các chỉ tiêu xã hội						
13	Tạo việc làm mới	Lao động	45.300	35.000	17.697	35.000	Chưa đạt
14	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	80	81,0	80,5	82,0	Chưa đạt
	Trong đó lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%		31,0	30,5	32,0	
15	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh (giai đoạn 2016-2020)	%	< 1	< 1	< 1	2,61	Đạt
16	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	77,6	77,5	79,08	82,03	Vượt
17	Tỷ lệ bác sĩ trên 1 vạn dân	Bác sĩ	7,5	7,55	7,50	8,50	Chưa đạt

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	KH 2021	Ước 2021	KH 2022	Ghi chú
18	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường bệnh Trạm y tế/ Phòng khám đa khoa/Phòng khám đa khoa khu vực)	Giường	20,04	20,6	20,3	23,4	Chưa đạt
19	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã (*)					100,0	
20	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	82	> 90	> 90	91,75	Đạt
21	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m ² /người	30	30,5	30,3	30,6	Chưa đạt
22	Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh (*)	%				83,0	
23	Tỷ lệ xã phường có thiết chế văn hóa (***)	%	60,4	63,7	63,7		Đạt
24	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,99	99,99	99,99	100	Đạt
III Các chỉ tiêu môi trường							
25	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	98	98,2	98,2	98,4	Đạt
26	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100	100,0	100,0	100,0	Đạt
27	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	100	100,0	100,0	100,0	Đạt
28	Tỷ lệ độ che phủ cây lâm nghiệp, cây lâu năm	%	57,5	57,5	57,5	57,5	Đạt
29	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%		99,62	99,62	99,63	Đạt
IV Chỉ tiêu phát triển đô thị							
30	Tỷ lệ lượng thông tin cung cấp công khai cho người dân có cơ chế phản hồi thông tin	%		50,0	50,0	70,0	Đạt
31	Tỷ lệ bến đỗ, nhà ga có cung cấp thông tin giao thông theo thời gian thực (***)	%		10,0	0,0		Chưa đạt
32	Tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử	%	5,0	5,0	5,0	20,0	Đạt
33	Tỷ lệ cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng ICT	%	7,0	7,0	7,0	15,0	Đạt
34	Tỷ lệ các điểm công cộng được lắp đặt hệ thống giám sát an ninh (**)	%		10,0	67,1	25,0	Vượt
35	Tỷ lệ các sở, ngành xây dựng danh mục tài nguyên thông tin và thực hiện chia sẻ	%		10,0	10,0	25,0	Đạt
36	Tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng số liên lạc điện tử (*)	%	100,0	100,0	100,0	100,0	

(*) Chỉ tiêu bổ sung năm 2022

(**) Đảm bảo mục tiêu đến 2025 đạt 70%

(***) Tạm ngưng triển khai hoặc loại bỏ trong năm 2022